

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST

Ngày: 09/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Anh Đức**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Quang Minh**.

2. Ông **Lại Ngọc Hà**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Phan Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H** tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Viên** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại Hội trường xét xử số 1 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 240/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn N**, tên gọi khác: (không);

Sinh ngày 24/7/1990 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 2 Khu 4, phường Đ, tp. H, Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nghề nghiệp: Nhân viên khách sạn M;

Họ và tên bố: Nguyễn Văn K, đã chết;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1969;

Họ và tên vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1990;

Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt khẩn cấp ngày 16/9/2017, hiện tạm giam, có mặt tại phiên tòa;

2. Bị cáo: **Bùi Việt D**, tên gọi khác: (không);

Sinh ngày 18/6/1983 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phòng 805 chung cư H DC thuộc Tổ 10 Khu 3, phường H1, tp. H, Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên bố: Bùi Văn A, sinh năm 1945;
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1947;
Họ và tên vợ: Trịnh Thị Hải X, sinh năm 1983;
Bị cáo có một con, sinh năm 2007;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị bắt quả tang ngày 16/9/2017, hiện tạm giam, có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Việt D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14 tháng 9 năm 2017 Nguyễn Văn N Đi ra khu vực chân cầu B thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh gặp và mua của một thanh niên không quen biết một túy ma túy đá với giá 1.200.000đ. Ninh sử dụng một ít, số còn lại chia làm 02 (hai) túi nhỏ mục đích để bán. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ninh đem theo 02 (hai) túi ma túy ra ngồi uống nước tại quán nước chè trước cửa hầm để xe của khách sạn M thuộc phường B thành phố H. Tại đây Ninh gặp và bán cho Bùi Việt D một túi với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được túi ma túy, D vào chợ H II mua một chiếc cân điện tử với giá 50.000 đồng rồi về nhà dùng cân chia túi ma túy làm hai túi nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16 tháng 9 năm 2017, Bùi Việt D đem một túi ma túy ra khu vực thuộc Tổ 9 Khu 3, phường H1, thành phố H bán cho Trần Thanh T (tự khai sinh năm 1988 trú tại Tô 9 khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh) với giá 500.000 đồng thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại tay phải của Tú một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi quần của D số tiền 500.000 đồng.

Khám xét nơi ở của Bùi Việt D, Cơ quan điều tra còn thu giữ gồm: thu trong túi màu đen tại phòng khách một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (5x7) cm và một chiếc cân điện tử.

Ngày 16 tháng 9 năm 2017, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N. Quá trình bắt giữ, Cơ quan điều tra còn thu giữ trong túi quần bên trái của Ninh một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (4x6) cm.

Tại Bản kết luận giám định số 582 ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông ghi thu của Nguyễn Văn N gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine trọng lượng là 2,42g (hai phẩy bốn hai gram); chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông ghi thu của Bùi Việt D gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine, trọng lượng là 0,85g (không phẩy tám lăm gram); chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông ghi thu của Trần Thanh T gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine trọng lượng là 0,13g (không phẩy mười ba gram).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn N và Bùi Việt D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 242/KSĐT-HS ngày 15/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Văn N và Bùi Việt D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự, tuyên bố Nguyễn Văn N và Bùi Việt D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt Nguyễn Văn N từ 36 (ba sáu) đến 42 (bốn hai) tháng tù, xử phạt Bùi Việt D từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/9/2017; căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, cả hai bị cáo Nguyễn Văn N và Bùi Việt D khai nhận vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/9/2017, Nguyễn Văn N đi ra khu vực chân cầu B gặp và mua của một thanh niên không quen biết 01 (một) túi ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. Sau khi sử dụng một ít, Ninh chia số còn lại làm 02 (hai) túi nhỏ, mục đích để bán. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ninh đem theo 02 (hai) túi ma túy ra ngồi uống nước tại quán nước chè cửa hầm để xe của khách sạn M. Tại đây, Ninh gặp và bán một túi ma túy cho Bùi Việt D với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được túi ma túy, D vào chợ H II mua 01 (một) chiếc cân điện tử với giá 50.000 đồng. Sau đó, D về nhà dùng cân chia túi ma túy làm hai túi nhỏ mục đích bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/9/2017, Bùi Việt D đem 01 (một) túi ma túy ra khu vực thuộc Tổ 9 Khu 3, phường H1, tp. H, Quảng Ninh bán cho Trần Thanh T (tự khai sinh năm 1988, trú tại Tổ 9 Khu 4, phường H, tp. H, Quảng Ninh) với giá 500.000 đồng thì bị bắt quả tang. Thu giữ tại tay phải của Tú một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần bên phải của D số tiền 500.000 đồng. Khám xét nơi ở của Bùi Việt D, Cơ quan điều tra thu giữ một túi ni lông màu đen tại phòng khách bên trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (5x7) cm và một chiếc cân điện tử. Ngày 16/9/2017, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N. Quá trình bắt giữ, Cơ quan điều tra còn thu giữ trong túi quần bên trái của Ninh một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (4x6) cm. Cả D và Ninh đều khai nhận, số ma túy còn cất giữ tại nhà (của D) và trong người (của Ninh) mục đích là để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Việt D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý

kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an tỉnh Quảng Ninh, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn N và Bùi Việt D hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/9/2017, Nguyễn Văn N đi ra khu vực chân cầu B gặp và mua của một thanh niên không quen biết 01 (một) túi ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. Sau khi sử dụng một ít, Ninh chia số còn lại làm 02 (hai) túi nhỏ, mục đích để bán. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ninh đem theo 02 (hai) túi ma túy ra ngồi uống nước tại quán nước chè cửa hầm để xe của khách sạn M. Tại đây, Ninh gặp và bán một túi ma túy cho Bùi Việt D với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được túi ma túy, D vào chợ H II mua 01 (một) chiếc cân điện tử với giá 50.000 đồng. Sau đó, D về nhà dùng cân chia túi ma túy làm hai túi nhỏ mục đích bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/9/2017, Bùi Việt D đem 01 (một) túi ma túy ra khu vực thuộc Tổ 9 Khu 3, phường H1, tp. H, Quảng Ninh bán cho Trần Thanh T (tự khai sinh năm 1988, trú tại Tổ 9 Khu 4, phường H, tp. H, Quảng Ninh) với giá 500.000 đồng thì bị bắt quả tang. Thu giữ tại tay phải của Tú một túi ni lông bên trong chưa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần bên phải của D số tiền 500.000 đồng. Khám xét nơi ở của Bùi Việt D, Cơ quan điều tra thu giữ một túi ni lông màu đen tại phòng khách bên trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (5x7) cm và một chiếc cân điện tử. Ngày 16/9/2017, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N. Quá trình bắt giữ, Cơ quan điều tra còn thu giữ trong túi quần bên trái của Ninh một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (4x6) cm. Cả D và Ninh đều khai nhận, số ma túy còn cất giữ tại nhà (của D) và trong người (của Ninh) mục đích là để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Trong quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố cả hai bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự với tình tiết Phạm tội nhiều lần. Tuy nhiên, sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án trong hồ sơ cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử thấy rằng cả hai bị cáo đều chỉ có một lần thực hiện hành vi bán ma túy, số ma túy Ninh và D cất giấu trong người (đối với Ninh) và ở nhà (đối với D) đều có mục đích để bán kiếm lời; tuy nhiên, việc mua bán chưa thực hiện được nên Hội đồng xét xử không xem xét đó là lần phạm tội khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Văn N và Bùi Việt D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự, trị an – xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xét về vai trò: Trong vụ án này, cả hai bị cáo phạm tội độc lập, có vai trò ngang nhau nên cần xem xét mức hình phạt tương ứng.

Xét về nhân thân: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ mà cả hai bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo song cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

Về vật chứng: số ma túy thu của Bùi Việt D, Nguyễn Văn N và Trần Thanh T qua giám định, cơ quan giám định hoàn lại cùng vỏ bao đã niêm phong cần tịch thu tiêu hủy; một chiếc cân điện tử thu giữ tại nhà Bùi Việt D là phương tiện dùng để cân và chia ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; số tiền 500.000 đồng là số tiền do Bùi Việt D bán ma túy cho Trần Thanh T mà có nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; ngoài ra, cần truy thu số tiền 800.000 đồng là tiền mà Nguyễn Văn N bán ma túy cho Bùi Việt D mà có.

Trong vụ án này, đối với Trần Thanh T là người có hành vi mua ma túy của Bùi Việt D để sử dụng, quá trình điều tra xác minh không có con người như trên tại địa chỉ tự khai nên không có căn cứ để xử lý; người bán ma túy cho Ninh tại khu vực chân cầu B, khu vực phường B, thành phố H do Ninh khai ra, quá trình điều tra không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Việt D, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/9/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Bùi Việt D 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/9/2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- Tịch thu tiêu hủy 3,4g (ba phẩy bốn gram) ma túy là vật chứng của vụ án (đã trích gửi giám định 2,96gr hoàn lại).
- Tịch thu tiêu hủy một chiếc cân điện tử thu giữ tại nhà Bùi Việt D.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền do Bùi Việt D bán ma túy cho Trần Thanh T mà có.
- Truy thu của Nguyễn Văn N số tiền 800.000 đồng là số tiền do Ninh bán ma túy cho Bùi Việt D mà có.

Toàn bộ vật chứng đã được Công an thành phố H bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 37/BB-THA ngày 23/11/2017.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Việt D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức